

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 28/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Long Văn Hoàng

2. Ông Vương Đức Quân

Thư ký phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Nam G** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Xuân C và bà Phan Thị H; Vợ là Phan Thị M sinh năm 2001, trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án: 01 tiền án tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Lý Nam G07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 14 tháng, buộc bị cáo Lý Nam G phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 21/11/2023 Lý Nam G đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo nhưng chưa được xoá án tích theo quy định của pháp luật.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị hại: Anh Sùng V, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Sùng S, sinh năm 1999; Anh Sùng S1, sinh năm 1995; Bà Cư Thị D, sinh năm 1963. Cùng địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai.

+ Ông Phan Văn T– Sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/8/2024, Lý Nam G sinh năm 1998, có hộ khẩu hương trú tại thôn Bản Lọt, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và chỗ ở hiện nay ở thôn T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai) điều khiển xe mô tô Honda Wave alpha biển kiểm soát 24V1-1267 đi từ thôn T, thị trấn N, huyện B đi theo đường liên thôn lên khu vực thôn S, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai nhằm mục đích trộm cắp tài sản của người dân để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, G đi đến địa điểm nhà anh Sùng V, sinh năm 1999, trú tại thôn S, xã L, huyện M, thì phát hiện thấy cửa nhà anh V đang đóng và khóa ngoài, không có ai ở nhà trông coi, ở trước sân nhà anh V có một tấm bạt phủ lên thành đồng cao. Lý Nam G đã dừng xe mô tô ở phía lề đường bên trái gần lối đi vào nhà và cách nhà anh V khoảng 05 mét rồi G đi vào sân nhà anh V mở bạt ra xem, thì thấy bên trong lớp bạt có nhiều bao tải ngô hạt được phơi khô. G đã lần lượt khiêng 02 bao tải ngô hạt cho lên yên xe mô tô BKS 24V1-1267 và lấy dây cao su màu đen buộc lại để chở đi bán, khi về đến bãi đá thuộc xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị anh Sùng V và anh Sùng S1, sinh năm 1995 cùng trú tại thôn S, xã L, huyện M phát hiện giữ lại và trình báo vụ việc đến Công an xã B, huyện B để làm rõ. Sau khi tiếp nhận thông tin và T hành kiểm tra, xác minh ban đầu, Công an xã B đã chuyển vật chứng và sò sơ vụ việc đến Công an xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai giải quyết theo thẩm quyền. Sau đó, Công an xã L, huyện M đã bàn giao vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện M thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Lý Nam G đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp 02 bao ngô hạt của anh Sùng V vào ngày 17/8/2024.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 26/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 02 bao ngô có trọng lượng là 102 kg x 7.000 đồng có trị giá là 714.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Lý Nam G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Nam G về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 ; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Nam G từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha màu đen bạc, BKS 24V1-1267 và 01 đoạn dây cao su màu đen do Lý Nam G dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Phan Văn T, sinh năm 1980, trú tại thôn Q, thị trấn N, huyện B là bố vợ của Lý Nam G. Chiếc xe trên được ông T cho G mượn làm phương tiện đi lại, nhưng ông T không biết G sử dụng chiếc xe để phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra quyết định xử lý vật chứng số 98 ngày 30/9/2024, trả lại tài sản chiếc xe và 01 đoạn dây cao su trên cho ông T; Đối với 02 bao ngô hạt mà Lý Nam G đã trộm cắp, xác định thuộc sở hữu của anh Sùng V, trú tại thôn S, xã L, huyện M. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra quyết định xử lý vật chứng số 71 ngày 19/8/2024, trả lại tài sản cho anh Sùng V. Do vậy Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự và vấn đề liên quan: Bị hại anh Sùng V đã được nhận lại tài sản của mình bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Ông Phan Văn T đã được nhận lại chiếc xe mô tô BKS 24V1-1267 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Nam G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên các lời khai có trong hồ sơ của những người này đều phù hợp với diễn biến của vụ án, nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo G trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị hại Sùng V có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng huyện M, tỉnh Lào Cai, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lý Nam G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện M và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/8/2024, bị cáo Lý Nam G đã có hành vi trộm cắp 02 bao ngô hạt có tổng trọng lượng là 102 kg trị giá 714.000 đồng, bị phát hiện tại khu vực bãi đá thuộc xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai với mục đích để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Mặc dù tài sản bị cáo G trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng do trước đó bị cáo Lý Nam G đã bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 07 tháng tù cho

hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 39/2022/HSST ngày 21/9/2022, ngày 21/11/2023 bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lý Nam G mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề có liên quan đến vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án là anh Sùng V, sau khi vụ việc xảy ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh V là 02 bao tải xác rắn màu xanh đựng ngô hạt, 01 bao có khối lượng là 53kg, 01 bao có khối lượng 49kg, tổng khối lượng là 102kg. Sau khi nhận lại tài sản anh V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu đen bạc biển kiểm soát 24V1 - 1267 và một đoạn dây cao su màu đen thu giữ của Lý Nam G, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Phan Văn T là bố vợ của bị cáo, khi cho bị cáo mượn xe ông T không biết bị cáo mượn để đi trộm cắp tài sản. Ngày 30/9/2024 Cơ quan điều tra đã T hành xử lý vật chứng, trả lại cho ông T chiếc xe mô tô và một đoạn dây cao su trên là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Nam G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý Nam G06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/9/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Nam G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M (2);
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền Lương

